Ngày soạn:

Ngày dạy:

## THỰC HÀNH CHỦ ĐỀ 2: VAI TRÒ CỦA SỬ HỌC (1 tiết)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về năng lực**

- Góp phần hình thành năng lực tự học - tự chủ, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp hợp tác thông qua việc hệ thống hóa những nội dung kiến thức cơ bản đã học trong chủ đề Vai trò của Sử học.

**2. Phẩm chất**

- Giáo dục phẩm chất chăm chỉ, tự giác, tích cực tham gia các hoạt động học tập để giải quyết vấn đề.

- Có trách nhiệm trong học tập và trung thực khi tìm hiểu về sự kiện lịch sử cần xuất phát từ bối cảnh cụ thể để có nhận xét, đánh giá khách quan.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- SGK, SGV, SBT Lịch sử 10, Giáo án.

- Giấy A0 để tổ chức hoạt động nhóm.

- Máy tính, Tivi.

**2. Đối với học sinh**

- SGK, SBT Lịch sử 10.

- Sơ đồ tư duy trên giấy A0 hoặc thiết kế trên PowerPoint..

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động khởi động**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh, giúp HS ý thức được nhiệm vụ học tập, hứng thú với bài thực hành.

**b. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Giáo viên chuyển giao nhiệm vụ**

|  |
| --- |
| - Xem video <https://www.youtube.com/watch?v=N2vrjsW0V9w> và cho biết đây là di sản văn hóa nào? Thuộc dạng văn hóa vật thể hay phi vật thể?  A. Quan họ. B. Chèo.  C. Nhã nhạc cung đình Huế. D. Đờn ca tài tử Nam Bộ. |

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

**-** HS quan sát ti vi, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**-** GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

|  |
| --- |
| Dự kiến sản phẩm:  - Đây là di sản văn hóa phi vật thể: Đờn ca tài tử Nam Bộ đã được UNESCO ghi danh. |

**Bước 3: Báo cáo kết quả học tập**

**-** GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.

**-** GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá, chuẩn kiến thức**

**-**  Giáo viên nhận xét phần trả lời của học sinh và dẫn vào bài thực hành.

|  |
| --- |
| Ở bài 3. Sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá, di sản thiên nhiên và phát triển du lịch, chúng ta đã được tìm hiểu về Sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di sản thiên nhiên; Sử học với sự phát triển du lịch. Trong bài thực hành ngày hôm nay, chúng ta tiếp tục làm rõ hơn về các nội dung trên. |

**2. Hoạt động hình thành kiến thức**

**a. Mục tiêu**: Hệ thống hóa những nội dung kiến thức cơ bản đã được học trong chủ đề Vai trò của Sử học.

**b. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm, thực hiện các nhiệm vụ sau:

|  |
| --- |
| **\* Nhiệm vụ 1:** Kể tên 5 di sản văn hóa của Việt Nam được UNESCO ghi danh là Di sản Thế giới. Hãy giới thiệu về các giá trị lịch sử , văn hóa liên quan đến những di sản đó.  **\* Nhiệm vụ 2:** Hãy kể tên một số di sản văn hóa, di sản thiên nhiên của địa phương em (tỉnh/thành phố/huyện/thị). Theo em, nên làm gì để bảo tồn và phát huy tốt hơn giá trị của di sản đó?  **\* Nhiệm vụ 3:** Giả sử có một công trình thuộc di sản văn hóa đã xuống cấp nghiêm trọng, cần được bảo tồn. Có 2 quan điểm:  - Xây công trình tương tự với kiến trúc quy mô và hiện đại hơn trên nền di tích cũ.  - Bảo tồn nguyên trạng di tích.  Nếu được giao nhiệm vụ tư vấn để bảo tồn di tích đó, em sẽ có ý kiến như thế nào?  **\* Nhiệm vụ 4:** Giả sử có một chủ đề của hội thảo về du lịch di sản như sau: “Lựa chọn một lợi ích về kinh tế hay văn hóa lịch sử? Lợi ích lâu dài hay trước mắt?”. Dựa vào kiến thức đã học và hiểu biết của bản thân, em hãy viết một bài khoảng 200 từ thể hiện quan điểm của em về vấn đề được nêu. |

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS trao đổi, tranh luận để bảo vệ quan điểm của mình về các nhiệm vụ đã được giao. Trong quá trình học sinh làm việc, giáo viên có thể giúp đỡ bằng cách đưa ra những câu hỏi gợi mở.

|  |
| --- |
| **Dự kiến sản phẩm:**  **\* Nhiệm vụ 1:** Kể tên 5 di sản văn hóa của Việt Nam được UNESCO ghi danh là Di sản Thế giới. Hãy giới thiệu về các giá trị lịch sử , văn hóa liên quan đến những di sản đó.  - 5 di sản văn hóa của Việt Nam được UNESCO ghi danh là Di sản Thế giới:  + Quần thể di tích Cố đô Huế: Đây là di tích lịch sử - văn hóa do triều Nguyễn chủ trương xây dựng trong khoảng thời gian từ đầu thế kỷ 19 đến nửa đầu thế kỷ 20 trên địa bàn kinh đô Huế xưa. Được UNESCO công nhận là Di sản Văn hóa Thế giới vào ngày 11/12/1993.  + Quần thể danh thắng Tràng An, Ninh Bình: Tràng An là một trong những nơi có cảnh quan tháp karst đẹp và quyến rũ nhất trên thế giới. Vào ngày 23/6/2014, Quần thể danh thắng Tràng An chính thức trở thành di sản thế giới hỗn hợp đầu tiên của Việt Nam.  + Ca trù: Hát ca trù là một bộ môn nghệ thuật truyền thống ở phía Bắc Việt Nam kết hợp hát cùng một số nhạc cụ dân tộc. Ca trù thịnh hành từ thế kỷ 15, từng là một loại ca trong cung đình và được giới quý tộc và trí thức yêu thích. Ca trù đã được công nhận là di sản phi vật thể cần bảo vệ khẩn cấp vào ngày 1/10/2009.  +  Mộc bản triều Nguyễn: Đây là di sản tư liệu thế giới đầu tiên tại Việt Nam được UNESCO công nhận ngày 31/7/2009. Mộc bản triều Nguyễn gồm 34.618 tấm, là những văn bản chữ Hán-Nôm được khắc ngược trên gỗ để in ra các sách tại Việt Nam vào thế kỷ 19, 20.  + Thánh địa Mỹ Sơn: Thánh địa Mỹ Sơn là tổ hợp gồm nhiều đền đài Chăm Pa trong một thung lũng đường kính khoảng 2 km được bao quanh bởi đồi núi. Xưa đây từng là nơi tổ chức cúng tế cũng như là lăng mộ của các vị vua Chăm pa hay hoàng thân, quốc thích. Thánh địa Mỹ Sơn đã được UNESCO chọn là một trong các di sản thế giới tân thời và hiện đại vào năm 1999.  **\* Nhiệm vụ 2:** Hãy kể tên một số di sản văn hóa, di sản văn hóa thiên nhiên của địa phương em (tỉnh/thành phố/huyện/thị). Theo em, nên làm gì để bảo tồn và phát huy tốt hơn giá trị của di sản đó?  - Quần thể danh thắng Tràng An, Ninh Bình.  - Nhà thờ đá Phát Diệm (Kim Sơn-Ninh Bình).  - Cố đô Hoa Lư (Trường Yên-Hoa Lư-Ninh Bình).  - Hát Sẩm (Yên Mô-Ninh Bình).  \* Để bảo tồn và phát huy tốt hơn giá trị của di sản: tu bổ di tích, khôi phục các hoạt động văn hóa, lễ hội;  gắn kết việc giữ gìn, phát huy di sản văn hóa với việc xây dựng, giữ gìn môi trường sinh thái văn hóa, đời sống văn hóa cộng đồng, qua đó góp phần thực hiện tốt Luật Di sản văn hóa trên địa bàn.  **\* Nhiệm vụ 3:** Các em được trình bày quan điểm bản thân thông qua kiến thức đã được học trong chủ đề.  **\* Nhiệm vụ 4:** Các em được trình bày quan điểm bản thân thông qua kiến thức đã được học trong chủ đề. |

**Bước 3: Báo cáo kết quả học tập**

- Báo cáo có thể được thể hiện trên sơ đồ tư duy, Infographic, Powerpoint...liên quan đến chủ đề tranh luận.

- Học sinh thảo luận nhóm và cử đại diện tham gia tranh luận.

- Các nhóm theo dõi, lắng nghe, thảo luận, bổ sung, nhận xét chéo về nội dung mà các nhóm trình bày.

- Sau khi các nhóm trình bày xong, GV cho các nhóm đánh giá chéo theo mẫu sau:

**RUBRIC ĐÁNH GIÁ SẢN PHẨM HỌC TẬP**

**Nhóm được đánh giá:...........................................................**

**Nhóm đánh giá:....................................................................**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung đánh giá** | **Thang điểm** | **Người thực hiện** | | |
| **Nhóm thực hiện** | **Nhóm đánh giá** | **GV đánh giá** |
| **1. Ý tưởng** | **10** |  |  |  |
| Độc đáo, sáng tạo, sắp xếp hợp lý. | 10 |  |  |  |
| Hay, sáng tạo nhưng sắp xếp chưa hợp lý. | 8 |  |  |  |
| Thiếu ý tưởng sáng tạo, sắp xếp thời gian rời rạc. | 5 |  |  |  |
| **2. Nội dung** | **40** |  |  |  |
| Chính xác, đầy đủ, có tính giáo dục, thuyết phục. | 40 |  |  |  |
| Chính xác, đầy đủ, có tính giáo dục, nhưng chưa thuyết phục. | 20 |  |  |  |
| Thiếu chính xác, chưa đầy đủ, có tính giáo dục, thiếu thuyết phục. | 15 |  |  |  |
| **3. Hình thức báo cáo** | **15** |  |  |  |
| Phong phú, bố cục hợp lý, màu sắc, phông chữ phù hợp, không sai lỗi chính tả. | 15 |  |  |  |
| Phong phú, bố cục hợp lý, màu sắc, phông chữ chưa phù hợp, có sai lỗi chính tả. | 10 |  |  |  |
| Phong phú, bố cục chưa hợp lý, màu sắc, phông chữ không phù hợp, sai lỗi chính tả. | 8 |  |  |  |
| **4. Cách thức trình bày báo cáo** | **15** |  |  |  |
| Nhiều thành viên nhóm cùng trình bày, có tính thuyết phục, hấp dẫn. | 15 |  |  |  |
| Đại diện nhóm báo cáo, thuyết phục, hấp dẫn. | 7 |  |  |  |
| Đại diện nhóm báo cáo, ít thuyết phục, hấp dẫn. | 5 |  |  |  |
| **5. Thời gian báo cáo** | **10** |  |  |  |
| Đúng thời gian, phù hợp giữa các phần trong bài trình bày. | 10 |  |  |  |
| Đúng thời gian, chưa phù hợp giữa các phần trong bài trình bày. | 7 |  |  |  |
| Thừa hoặc thiếu thời gian, chưa phù hợp giữa các phần trong bài trình bày. | 5 |  |  |  |
| **6. Nhận xét, góp ý và trả lời phản biện các nhóm** | **10** |  |  |  |
| Nhóm nhận xét, góp ý hay, không trùng lặp các nhóm, trả lời câu hòi thuyết phục. | 10 |  |  |  |
| Nhóm nhận xét, góp ý hay, không trùng lặp các nhóm, trả lời câu hòi thuyết phục. | 7 |  |  |  |
| Nhóm nhận xét, góp ý không hay, thường trùng lặp các nhóm, trả lời câu hòi chưa thuyết phục. | 5 |  |  |  |
| **Tổng điểm** | **100** |  |  |  |
| **Điểm trung bình** | |  | | |

**Bước 4: Đánh giá, kết luận**

- GV thu phiếu Rubric đánh giá sản phẩm học tập của các nhóm.

- GV nhận xét chung về việc thực hiện nhiệm vụ của các nhóm.

- GV chấm điểm sản phẩm của từng nhóm vào phiếu Rubric.

- GV chốt kiến thức (GV có thể ghi hoặc không ghi kiến thức - Phụ lục 4 của CV 5512).

**3. Hoạt động luyện tập**

**a. Mục tiêu:** Củng cố, mở rộng kiến thức đã học về nội dung kiến thức *Vai trò của sử học.*

**b. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *Ô chữ.*

- GV nêu câu hỏi theo các ô chữ mà HS lựa chọn:

1.(9 chữ cái): Ngành khoa học nghiên cứu lịch sử phát triển của sự sống trên Trái Đất, các loài động vật và thực vật cổ xưa, dựa vào các hoá thạch tìm được.

2. (5 chữ cái): Ngành khoa học nghiên cứu về quy luật và tính quy luật của xã hội.

3. (8 chữ cái): Ngành khoa học nghiên cứu hệ thống tổ chức, ghi chép thời gian thuận tiện cho cuộc sống, các nghi lễ tôn giáo, các mục đích lịch sử và khoa học.

4. (9 chữ cái): Lĩnh vực đa ngành nghiên cứu về nguồn gốc, lịch sử, sự phát triển của cơ thể, tâm lí,... của các giống người.

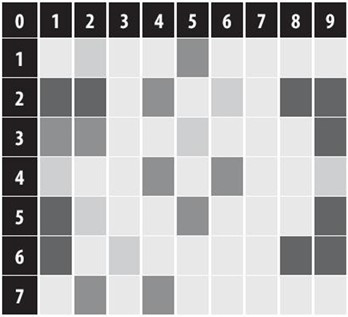
5. (7 chữ cái): Khoa học của các con số, nghiên cứu về các số, cấu trúc, không gian và các phép biến đổi, tính toán, đo lường, môn học về “hình và số.

6. (6 chữ cái): Khoa học nghiên cứu hoạt động của con người trong quá khứ, bằng cách tìm kiếm, phục chế, sắp xếp và nghiên cứu những chi tiết văn hoá và dữ liệu môi trường liên quan.

7. (9 chữ cái): Một trong những lĩnh vực là đối tượng mà Sử học nghiên cứu, bao gồm: điêu khắc, hội hoạ, âm nhạc,...

**Ô chữ chủ (7 chữ ô màu xám nhạt):**Một trong những cách thức nghiên cứu toàn diện về con người và xã hội loài người của Sử học là ...................................................

**Ô chữ chủ 2 (9 chữ ô màu xám đậm):** Một trong những phương pháp nghiên cứu của Sử học, tiếp cận lí thuyết nghiên cứu của các ngành khoa học khác gọi là gì?



**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lựa chọn các ô chữ hàng ngang theo ý thích, vận dụng kiến thức, hiểu biết thực tế của bản thân để trả lời câu hỏi.

- HS tìm được ô chữ chủ đề.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện HS xung phong trả lời:

**- Giải ô chữ:**

+ Hàng ngang số 1: CO SINH VAT

+ Hàng ngang số 2: XA HOI

+ Hàng ngang số 3: LICH PHAP

+ Hàng ngang số 4: NHAN CHUNG

+ Hàng ngang số 5: TOAN HOC

+ Hàng ngang số 6: KHAO CO

+ Hàng ngang số 7: NGHE THUAT

**- Ô chữ chủ đề:**

+ Ô chữ chủ (7 chữ ô màu xám nhạt): **TÍCH HỢP**

+ Ô chữ chủ 2 (9 chữ ô màu xám đậm): **LIÊN NGÀNH**

- GV mời đại HS khác nhận xét, trả lời câu hỏi (nếu có ý kiến khác).

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.

**4. Hoạt động vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS vận dụng kiến thức đã học về lịch sử và sử học để giải thích lịch sử qua bài tập tình huống.

**b. Nội dung:** GV cho HS trình bày trên PP và Phiếu học tập, thực hiện nhiệm vụ giải thích lịch sử qua bài tập tình huống và vận dụng tập làm nhà sử học.

**c. Sản phẩm học tập:** Bài thuyết trình trên PowerPoint và Phiếu học tập.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tậpo**

- GV chia HS thành các nhóm và nêu nhiệm vụ cho HS: *Kể tên một số di sản ở địa phương em và nêu các biện pháp bảo tồn và phát huy di sản đó.*

*Trình bày trên PowerPoint hoặc phác họa bằng sơ đồ tư duy.*

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS vận dụng kiến thức đã học, thảo luận, trao đổi để thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát phần thảo luận của các nhóm, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả phần thảo luận của nhóm:

- GV mời đại diện các nhóm nhận xét, bổ sung ý kiến và phần trình bày của nhóm bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, và kết thúc tiết học.

**IV. NHẬN XÉT, RÚT KINH NGHIỆM**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

*Hải Hậu, ngày tháng năm 2024*

Kýduyệt